

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 277/2018/TLST – HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2018, Giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Tuyết T – sinh năm 1989; Trú tại: khu phố 5, phường H, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Phan Bá T – sinh năm 1984; Trú tại: Khu phố 4, phường H, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị Tuyết T – sinh năm 1989 và anh Phan Bá T – sinh năm 1984.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Trong thời gian chung sống, vợ chồng anh T, chị T có 02 con chung tên là Phan Nhật H – sinh ngày 24/6/2013; Phan Tuệ L – sinh ngày 06/3/2015. Hiện nay, do chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con Phan Tuệ L – sinh ngày 06/3/2015 và anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con Phan Nhật H – sinh ngày 24/6/2013. Khi ly hôn, anh T thống nhất giao cho chị T được tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung tên là Phan Tuệ L; anh T được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng con Phan Nhật H và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi cần thiết, các bên đương sự có quyền thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Hai bên đương sự không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Nguyên đơn chị Ngô Thị Tuyết T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình. Nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn lại 150.000 đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0010245 ngày 10/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên.
- VKSND TP. T;
- Chi cục THADS TP. T
- UBND phường 2, TP. T, tỉnh Phú Yên (số 25/2016);
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Ngô Chiu